

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CON CUÔNG  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HNGĐ-ST  
Ngày: 01 - 02 - 2021 “V/v Ly hôn,  
tranh chấp về nuôi con khi ly  
hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG – TỈNH NGHỆ AN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Hồng Lợi.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Đình Nhân;  
2. Ông Lô Văn Vinh;

*Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Lê - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Con Cuông  
– tỉnh Nghệ An.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An tham gia  
phiên tòa:* Bà Phạm Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông,  
tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số:  
108/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2020 về ly hôn, tranh chấp nuôi con  
khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2020/QĐXX-ST ngày  
30/12/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H- sinh năm 1990. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Chị Đậu Thị Thu Th - sinh năm 1993. Vắng mặt tại phiên tòa.

Đều có địa chỉ: Thôn Liên T, xã Bồng Kh, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện (đơn xin ly hôn) ngày 08/7/2020, quá trình giải quyết vụ án  
và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Nguyễn Văn H trình bày:

- Về tình cảm: giữa anh và bị đơn chị Đậu Thị Thu Th kết hôn với nhau vào  
ngày 07 tháng 01 năm 2013 tại UBND thị trấn Con Cuông, huyện Con Cuông, tỉnh  
Nghệ An. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không có sự ép buộc, không vi phạm  
các quy định về điều kiện và thủ tục kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh

phúc được khoảng 6 năm thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên xích mích, cãi vã, xúc phạm nhau. Nguyên nhân là do quan điểm, tính cách không phù hợp, trong cuộc sống vợ chồng thiếu tiếng nói chung dẫn đến thiếu sự tôn trọng lẫn nhau. Việc mâu thuẫn của vợ chồng anh đã được hai bên gia đình nội ngoại và chính quyền địa phương hòa giải nhiều lần, nhưng sau mỗi lần hòa giải tình cảm vẫn không được cải thiện mà ngày càng trầm trọng, vì vậy mà từ tháng 2/2020 cho đến nay vợ chồng anh không còn sống chung với nhau nữa. Anh thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên yêu cầu Toà án giải quyết cho anh ly hôn với bị đơn chị Đậu Thị Thu Th.

- Về con chung: quá trình chung sống vợ chồng anh có một người con chung tên là Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 01/10/2013. Hiện nay cháu A đang sống với anh tại thôn Liên T, xã Bồng Kh, huyện Con Cuông. Nếu ly hôn anh có nguyện vọng được nuôi con và không yêu cầu chị T cấp dưỡng tiền nuôi con.

- Về tài sản chung: anh và chị Đậu Thị Thu Th thỏa thuận tự chia không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: vợ chồng anh không vay nợ cá nhân, cơ quan, tổ chức nào cũng như không cho ai vay nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn chị Đậu Thị Thu Th vắng mặt mặc dầu đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhiều lần nên Toà án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định tại Điều 204; 207; 208 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông phát biểu ý kiến theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự như sau:

- Về tố tụng:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình: chấp nhận đơn ly hôn của anh Nguyễn Văn Hoà. Buộc anh Nguyễn Văn H và chị Đậu Thị Thu Th chấm dứt quan hệ hôn nhân kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật; Về con chung: giao con chung Nguyễn Quỳnh A cho anh Nguyễn Văn H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Anh trưởng thành, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Đậu Thị Thu Th; Về tài sản: anh Nguyễn Văn H và

chị Đậu Thị Thu Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị không xem xét; Về án phí: anh Nguyễn Văn H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

#### **[1] Về tố tụng:**

Đây là vụ án hôn nhân gia đình về ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn: bị đơn hiện cư trú tại thôn Liên T, xã Bồng Kh, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An nên Tòa án nhân dân huyện Con Cuông thụ lý giải quyết là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn chị Đậu Thị Thu Th đã được niêm yết hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập để trình bày ý kiến, các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, các Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt chị T theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn không nộp văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là vi phạm nghĩa vụ giao nộp chứng cứ. Tòa án căn cứ vào các tài liệu chứng cứ mà nguyên đơn đã giao nộp và Tòa án thu thập được để giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 96 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn và bị đơn có tranh chấp về người trực tiếp nuôi con chưa thành niên khi ly hôn nên theo quy định, Tòa án xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp tại UBND xã Bồng Kh, huyện Con Cuông là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 208 của Bộ luật tố tụng dân sự.

#### **[2] Về nội dung:**

Xét anh Nguyễn Văn H và chị Đậu Thị Thu Th đăng ký kết hôn vào ngày 17 tháng 01 năm 2013 tại UBND thị trấn Con Cuông, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Việc kết hôn là tự nguyện, không có sự ép buộc, không vi phạm các quy định về điều kiện và thủ tục kết hôn tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Như vậy hôn nhân giữa anh H và chị T là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 6 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Theo anh Hoà nguyên nhân mâu thuẫn do quan điểm tính cách không phù hợp, trong cuộc sống vợ chồng thiếu tiếng nói chung. Vì vậy mà từ tháng 2/2020 cho đến nay vợ chồng anh không còn sống chung với nhau nữa. Như vậy, anh Hoà và chị T đã vi phạm quy định về tình nghĩa vợ chồng, không sống chung với nhau mà không có lý do chính đáng.

Tại phiên tòa chị T vắng mặt không có ý kiến trình bày nhưng qua xác minh tại địa phương cho thấy giữa vợ chồng anh Hoà và chị T thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Tuy nhiên nguyên nhân mâu thuẫn như thế nào thì không rõ, nhưng hiện nay hai vợ chồng đã không còn sống chung với nhau nữa.

Xét thấy, giữa anh Hoà và chị T mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình 2014, xử cho anh Nguyễn Văn H được ly hôn với chị Đậu Thị Thu Th.

Về con chung: anh Hoà và chị Tuyên có một con chung tên là Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 01/10/2013. Hiện cháu đang sống với anh Hoà, quá trình giải quyết vụ kiện và tại phiên tòa anh Hoà vẫn giữ nguyên yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy khi cha, mẹ ly hôn, việc giao con chưa thành niên cho ai trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cũng phải nhằm đảm bảo cho con sự phát triển tốt nhất cả về vật chất và tinh thần. Anh Hoà hiện làm công nhân cho nhà máy nước huyện Con Cuông với mức lương 6.500.000 đồng/tháng, ngoài ra anh còn làm điện nước ngoài giờ với tổng thu nhập mỗi tháng khoảng 10.000.000 đồng đến 11.000.000 đồng, hơn nữa qua xác minh cháu Anh đang sống ổn định với anh Hoà, được học hành, được nuôi dưỡng và chăm sóc đầy đủ. Như vậy nguyện vọng của anh Hoà là chính đáng, thể hiện tinh thần và trách nhiệm của người cha dành cho con, điều đó cũng phù hợp với nguyện vọng của con. Mặt khác qua xác minh hiện nay chị T đang đi làm ăn xa, không có mặt ở địa phương, việc giao con cho chị T nuôi dưỡng là không đảm bảo điều kiện về mọi mặt cho con. Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận giao con chung là Nguyễn Quỳnh A cho anh Nguyễn Văn H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Anh trưởng thành, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Đậu Thị Thu Th.

Về tài sản chung: do các đương sự đã tự thỏa thuận với nhau và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên căn cứ vào khoản 1 Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: anh Nguyễn Văn H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 207, 227, 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: chấp nhận cho anh Nguyễn Văn H được ly hôn chị Đậu Thị Thu Th.

- Về con chung: giao con chung Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 01/10/2013 cho anh Nguyễn Văn H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Anh tròn 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Đậu Thị Thu Th.

Chị T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu chị T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Anh Hoà cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về án phí: Áp dụng khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc gia quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc anh Nguyễn Văn H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Hoà đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0002277 ngày 08 tháng 10 năm 2020.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND H. Con Cuông;
- Chi cục THADS H. Con Cuông;
- UBND thị trấn Con Cuông;
- Lưu Hồ sơ, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Phan Hồng Lợi**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Phan Hồng Lợi**

